

năm 2003), Lao động - Thương binh và Xã hội (Công văn số 1313/LĐTBXH-CSLĐVL ngày 29 tháng 4 năm 2003) và Ban Kinh tế Trung ương (Công văn số 215/CV-KTTW ngày 22 tháng 4 năm 2003),

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Phương án tổng thể sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp nhà nước thuộc Thông tấn xã Việt Nam đến năm 2005 như sau:

1. Doanh nghiệp mà Nhà nước tiếp tục nắm giữ 100% vốn điều lệ:

- Xí nghiệp In I - Thông tấn xã Việt Nam,
- Nhà máy In Thông tấn xã Việt Nam (ITAXA).

2. Doanh nghiệp thực hiện sáp nhập (thực hiện năm 2004):

- Công ty Tin học Thông tấn xã Việt Nam (sáp nhập vào Xí nghiệp In I - Thông tấn xã Việt Nam).

3. Doanh nghiệp thực hiện cổ phần hóa (thực hiện năm 2004):

- Công ty Điện tử - tin học Thông tấn xã Việt Nam.

Điều 2. Tổng Giám đốc Thông tấn xã Việt Nam có trách nhiệm chỉ đạo thực hiện việc sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp nhà nước trực thuộc theo đúng nội dung và tiến độ đã được duyệt. Trường hợp điều chỉnh, bổ sung phải được sự chấp thuận của Thủ tướng Chính phủ. Trong quá trình thực hiện cần có những biện pháp cụ thể, kịp thời để đảm bảo giải quyết đầy đủ chế độ, chính sách cho người lao động dôi dư do sắp xếp lại doanh nghiệp nhà nước.

Điều 3. Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính, Bộ Nội vụ, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và các cơ quan liên quan có trách nhiệm phối hợp với Thông tấn xã Việt Nam trong việc thực hiện Phương án.

Ban Chỉ đạo Đổi mới và Phát triển doanh

niệp chịu trách nhiệm kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn và theo dõi việc thực hiện Phương án này, đồng thời kiến nghị với Thủ tướng Chính phủ các giải pháp tháo gỡ khó khăn trong quá trình thực hiện.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Tổng Giám đốc Thông tấn xã Việt Nam và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. Thủ tướng Chính phủ

Phó Thủ tướng

NGUYỄN TẤN DŨNG

CÁC BỘ

LIÊN BỘ

BỘ TÀI CHÍNH - BAN THƯỜNG TRỰC -
ĐOÀN CHỦ TỊCH ỦY BAN TRUNG
ƯƠNG MẶT TRẬN TỔ QUỐC
VIỆT NAM

THÔNG TƯ liên tịch số 51/2003/TTLT-BTC-BTTĐCTUBTWMTTQVN ngày 23/5/2003 hướng dẫn kinh phí chỉ đạo và hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân xã, phường, thị trấn.

Căn cứ Pháp lệnh Thanh tra do Hội đồng Nhà nước ban hành ngày 29 tháng 3 năm 1990;

Căn cứ Nghị định số 241/HĐBT ngày 05 tháng 8 năm 1991 của Hội đồng Bộ trưởng (nay là Chính phủ) quy định về tổ chức và hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân;

Để tạo điều kiện thuận lợi cho Ban Thanh tra nhân dân xã, phường, thị trấn hoạt động có hiệu quả; liên Bộ Tài chính - Ban thường trực Đoàn chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam hướng dẫn kinh phí chỉ đạo và hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân xã, phường, thị trấn như sau:

I. NGUYÊN TẮC CHUNG

1. Hàng năm căn cứ dự toán kinh phí để tổ chức, chỉ đạo công tác thanh tra nhân dân của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp, ngân sách nhà nước cùng cấp bảo đảm cấp đủ một khoản kinh phí để Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tổ chức, chỉ đạo công tác Thanh tra nhân dân.

2. Kinh phí tổ chức, hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân xã, phường, thị trấn (sau đây gọi chung là cấp xã) được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cùng cấp cân đối cho ngân sách xã để Ủy ban nhân dân cấp xã cấp đủ kinh phí cho Ban Thanh tra nhân dân hoạt động và giao cho Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp xã quản lý kinh phí.

3. Căn cứ chế độ quản lý tài chính - ngân sách hiện hành và quy định tại Thông tư liên tịch này, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chủ trì, phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cùng cấp tổ chức hướng dẫn, chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra cấp xã thực hiện cấp đủ kinh phí cho Ban Thanh tra nhân dân. Việc sử dụng kinh phí của Ban Thanh tra nhân dân xã phải đảm bảo đúng chế độ, đúng mục đích, tiết kiệm và có hiệu quả.

II. QUY ĐỊNH CỤ THỂ

1. Nội dung chi.

1.1. Chi cho công tác chỉ đạo, tổ chức của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp đối với hoạt động Thanh tra nhân dân.

a) Chi cho công tác triển khai: Công tác tuyên truyền trong nhân dân, về chủ trương, chính sách của Đảng, các văn bản pháp luật của Nhà nước về tổ chức và hoạt động của Thanh tra nhân dân (tổ chức hội nghị, in mua tài liệu, xuất bản phẩm, tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng về công tác thanh tra nhân dân...).

b) Chi cho công tác tập huấn nghiệp vụ cho các ủy viên Ban Thanh tra nhân dân.

c) Chi cho các cuộc giao ban định kỳ hàng tháng của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp tỉnh, cấp huyện; công tác kiểm tra, đôn đốc trong quá trình chỉ đạo đối với cấp dưới theo chế độ quy định.

d) Chi cho hội nghị sơ kết, tổng kết hàng năm về công tác thanh tra nhân dân.

đ) Chi khen thưởng cho các cá nhân, tổ chức có thành tích xuất sắc hàng năm.

1.2. Nội dung chi hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân cấp xã.

a) Chi mua sắm vật phẩm văn phòng và chi cho công tác thông tin liên lạc: Sổ công tác, bút, giấy viết, tem thư...

b) Chi hội nghị phí, công tác phí.

c) Chi trả thù lao cho thanh tra viên trực tiếp thực hiện công tác thanh tra theo kế hoạch công tác được duyệt.

d) Chi cho các cuộc họp bàn việc kiến nghị vụ việc vi phạm pháp luật.

đ) Chi bồi dưỡng cho thanh tra viên hoạt động phối kết hợp với tổ chức thanh tra nhà nước khi thanh tra tại địa phương (khi có yêu cầu).

1.3. Mức chi cho mỗi Ban Thanh tra nhân dân

cấp xã ít nhất là 1.500.000 đồng/năm (một triệu năm trăm nghìn đồng/năm).

2. Lập, chấp hành, quyết toán kinh phí.

Việc lập dự toán, chấp hành và quyết toán kinh phí ngân sách được thực hiện theo Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn Luật Ngân sách nhà nước của Chính phủ và Bộ Tài chính về phân cấp, lập, chấp hành và quyết toán ngân sách nhà nước và ngân sách xã. Thông tư liên tịch này hướng dẫn thêm một số nội dung sau:

2.1. Hàng năm cùng với việc xây dựng dự toán kinh phí hoạt động của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, Ban thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp xây dựng dự toán kinh phí đảm bảo cho việc tổ chức, chỉ đạo công tác Thanh tra nhân dân theo hướng dẫn tại Mục II điểm 1.1 của Thông tư liên tịch này gửi cơ quan Tài chính cùng cấp tổng hợp trình cấp có thẩm quyền quyết định.

2.2. Hàng năm căn cứ kế hoạch hoạt động của Thanh tra nhân dân cấp xã, ban thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp xã lập dự toán kinh phí cùng với dự toán kinh phí hoạt động thường xuyên của Mặt trận Tổ quốc cấp xã theo hướng dẫn tại Mục II điểm 1.2 của Thông tư liên tịch này gửi Ủy ban nhân dân cùng cấp tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân cấp huyện để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định. Sau khi dự toán ngân sách được giao, Ủy ban nhân dân cấp xã trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định cụ thể dự toán chi của Mặt trận Tổ quốc cấp xã, trong đó có dự toán chi của Ban Thanh tra nhân dân.

Ban thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp xã có trách nhiệm quyết toán kinh phí sử dụng của Ban Thanh tra nhân dân cùng với kinh phí hoạt động của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc gửi Ban Tài chính tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân

trình Hội đồng nhân dân cấp xã phê chuẩn chung trong quyết toán thu chi ngân sách xã theo quy định hiện hành.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Cơ quan tài chính các cấp định kỳ và đột xuất tiến hành kiểm tra việc cấp, quản lý sử dụng kinh phí nhằm đảm bảo việc sử dụng kinh phí chi cho tổ chức và hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân cấp xã đúng nội dung chi, đúng chế độ, có hiệu quả thiết thực.

2. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp tỉnh chịu trách nhiệm phối hợp với cơ quan tài chính cùng cấp kiểm tra việc sử dụng kinh phí tổ chức hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân cấp xã theo quy định tại Thông tư liên tịch này và hàng năm báo cáo về Bộ Tài chính, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam về tình hình tổ chức và kết quả thực hiện.

3. Thông tư liên tịch này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, Ủy ban nhân dân và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp tỉnh tổng hợp ý kiến gửi về Bộ Tài chính và Ban thường trực Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam để xem xét giải quyết./.

Bộ trưởng Bộ Tài chính

NGUYỄN SINH HÙNG

TM. Ban thường trực - Đoàn chủ tịch
Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ
quốc Việt Nam

Tổng thư ký

HUYỀN ĐÀM